TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2022/QĐCNHGT-DS	*Bình Thủy, ngày 13 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Võ Văn T và bà Khưu Kim P.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" đề ngày 31 tháng 10 năm 2022 của ông Võ Văn T.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Nguyên đơn: Ông ***Võ Văn T***, sinh năm 1981.

Địa chỉ: BC, TM, ĐH, LA.

- Bị đơn: Bà ***Khưu Kim P***, sinh năm 1978.

Địa chỉ: NT, AT, BT, CT.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

Bị đơn bà Khưu Kim P có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Võ Văn T số tiền vốn và lãi tính đến ngày 25/11/2022 là 1.200.000.000 đồng (*Một tỷ hai trăm triệu đồng*), trong đó tiền vốn là 800.000.000 đồng (*Tám trăm triệu đồng*), tiền lãi là 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

Cách thức trả và thời gian thanh toán các bên thống nhất như sau:

- Ngày 28/11/2022 bà P trả cho ông T số tiền là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

- Ngày 05/12/2022 bà P trả cho ông T số tiền là 370.000.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi triệu đồng*).

- Ngày 05/01/2023 bà P trả cho ông T số tiền là 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

- Ngày 05/02/2023 bà P trả cho ông T số tiền là 400.000.000 đồng (*Bốn trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về các vấn đề khác: Không thu lệ phí của các bên tham gia hòa giải.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia HG;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- CCTHADS Q. Bình Thủy;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà